

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**Số: 4595/BGDĐT-KHTC**

V/v thẩm định nguồn vốn đầu tư xây
dựng các phòng học mầm non tỉnh Điện
Biên sử dụng nguồn vốn TPCP dự
phòng giai đoạn 2012-2015

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc***Hà Nội, ngày 02 tháng 10 năm 2017*

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư

Phúc đáp công văn số 7239/BHKĐT-KHGD TNMT ngày 05/9/2017 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc thẩm định nguồn vốn và khả năng cân đối vốn TPCP dự phòng 2012-2015 của các dự án KCH thuộc tỉnh Điện Biên, Bộ Giáo dục và Đào tạo có ý kiến như sau:

- Danh mục, nội dung và quy mô đầu tư: Bộ Giáo dục và Đào tạo thống nhất xây dựng 178 phòng học trường mầm non của 07 huyện Mường Nhé, Nậm Pồ, Tủa Chùa, Điện Biên Đông, Mường Ảng, Mường Chà, Tuần Giáo tỉnh Điện Biên đã được phê duyệt tại Nghị quyết số 414/NQ-UBTVQH14 ngày 27/7/2017 về việc điều chỉnh một số nội dung của Nghị quyết số 1096/NQ-UBTVQH13 ngày 22/12/2015 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị quyết số 916/NQ-UBTVQH13 ngày 05/5/2015 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về phân bổ vốn trái phiếu Chính phủ dự phòng giai đoạn 2012-2015 (*Chi tiết tại phụ lục gửi kèm Công văn này*).

Bộ Giáo dục và Đào tạo đề nghị tỉnh Điện Biên triển khai xây dựng theo tiêu chuẩn kỹ thuật của các công trình giáo dục theo quy định hiện hành, đồng thời bố trí thêm từ nguồn ngân sách địa phương để xây dựng các công trình phụ trợ, công trình phòng cháy chữa cháy đảm bảo tiêu chuẩn an toàn trường học.

- Nguồn vốn: 111.608 triệu đồng từ nguồn vốn trái phiếu Chính phủ dự phòng giai đoạn 2012-2015.

- Thời gian thực hiện Dự án: Từ năm 2017

Trên đây là ý kiến thẩm định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư nghiên cứu, tổng hợp theo quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- UBND tỉnh Điện Biên;
- Lưu: VT, Vụ KHTC.



Phạm Mạnh Hùng

Phụ lục

(Kèm theo Công văn số **4595** /BGDDĐT-KHTC ngày **06** tháng **10** năm 2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo)



Đơn vị: Triệu đồng

TT		Số phòng do tỉnh đề nghị	Ý kiến Bộ Giáo dục và Đào tạo	Vốn TPCP giai đoạn 2012-2015 do tỉnh đề nghị	Ý kiến Bộ Giáo dục và Đào tạo
1	2	3	4	5	6
	TỔNG SỐ	178	178	115,691	111,608
	Huyện Mường Nhé	16	16	10,800	10,450
1	Mầm non Nậm Kè	5	5	3,300	3,300
2	Trường mầm non Mường Toong	8	8	5,200	5,200
3	Mầm non Sín Thầu	3	3	2,300	1,950
Đối với mức đầu tư/phòng áp dụng theo danh mục bổ sung các dự án đầu tư sử dụng vốn trái phiếu Chính phủ dự phòng giai đoạn 2012-2015 (kèm theo văn bản số 253/TTr-CP ngày 05/6/2017 của Chính phủ)					
	Huyện Nậm Pồ	35	35	22,750	22,750
4	Mầm non Si Pa Phìn	2	2	1,300	1,300
5	Mầm non Phìn Hồ	1	1	650	650
6	Mầm non Chà Nưa	2	2	1,300	1,300
7	Mầm non Chà Tở	1	1	650	650
8	Mầm non Nậm Khẩn	2	2	1,300	1,300
9	Mầm non Nà Khoa	12	12	7,800	7,800
10	Mầm non Chà Cang	10	10	6,500	6,500
11	Mầm non Na Cô Sa	5	5	3,250	3,250
	Huyện Tủa Chùa	10	10	7,056	6,313
12	Mầm non Xá Nhè	1	1	638	638
13	Mầm non Tủa Thành số 1	4	4	2,700	2,500
14	Mầm non Lao Xả Phình	3	3	2,268	1,875
15	Mầm non Huổi Sớ	2	2	1,450	1,300
Đối với mức đầu tư/phòng áp dụng theo danh mục bổ sung các dự án đầu tư sử dụng vốn trái phiếu Chính phủ dự phòng giai đoạn 2012-2015 (kèm theo văn bản số 253/TTr-CP ngày 05/6/2017 của Chính phủ)					
	Huyện Điện Biên Đông	23	23	14,600	14,600
16	Mầm non Tà Dình	3	3	1,900	1,900
17	Mầm non Phình Giàng	1	1	650	650
18	Mầm non Chiềng Sơ	5	5	3,200	3,200
19	Mầm non Pá Vạt	2	2	1,300	1,300
20	Mầm non Hoa Ban	4	4	2,500	2,500
21	Trường mầm non Luân Giới	1	1	650	650
22	Mầm non Phì Nhừ	1	1	650	650
23	Mầm non Sa Dung	6	6	3,750	3,750

TT	Danh mục dự án	Số phòng do tính đề nghị	Ý kiến Bộ Giáo dục và Đào tạo	Vốn TPCP giai đoạn 2012-2015 do tính đề nghị	Ý kiến Bộ Giáo dục và Đào tạo
1	2	3	4	5	6
	Huyện Mường Ảng	35	35	21,139	21,139
24	Mầm non Mường Lạn	1	1	650	650
25	Mầm non Mường Đẳng	6	6	3,750	3,750
26	Mầm non Búng Lao	4	4	2,500	2,500
27	Mầm non Ảng Tở	1	1	650	650
28	Mầm non Xuân Lao	4	4	2,427	2,427
29	Mầm non Ngồi Cáy	6	6	3,722	3,722
30	Mầm non Nặm Lịch	9	9	5,040	5,040
31	Mầm non Ảng Nưa	4	4	2,400	2,400
	Huyện Mường Chà	16	16	12,794	9,804
32	Mầm non Mường Mươn	1	1	600	600
33	Mầm non Huổi Lèng	1	1	600	600
34	Mầm non Hừa Ngài	2	2	1,200	1,200
35	Mầm non Huổi Mí	10	10	9,044	6,170
36	Mầm non Pa Ham	2	2	1,350	1,234
37	Mầm non Ma Thì Hồ	1	1	600	600
<i>Đối với mức đầu tư/phòng áp dụng theo danh mục bổ sung các dự án đầu tư sử dụng vốn trái phiếu Chính phủ dự phòng giai đoạn 2012-2015 (kèm theo văn bản số 253/TTtr-CP ngày 05/6/2017 của Chính phủ)</i>					
	Huyện Tuần Giáo	43	43	26,552	26,552
38	Mầm non Mùn Chung	10	10	6,200	6,200
39	Mầm non Sao Mai	6	6	3,720	3,720
40	Mầm non Pú Nhung	8	8	4,960	4,960
41	Mầm non Tênh Phong	6	6	3,720	3,720
42	Mầm non Nà Sáy	5	5	3,100	3,100
43	Mầm non Khong Hìn	8	8	4,852	4,852